TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày 24-4-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng KH.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/HSST-QĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Cao Xuân Đ, sinh năm 1989 tại Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 6, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: ấp Long Hưng, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Th (đã chết) và bà Võ Thị H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

2. Tạ Hữu N, sinh năm 1997 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Hòa Long, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; chỗ ở: khu phố 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Hữu Ngh và bà Từ Thị O; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

3. Trịnh Văn L, sinh năm 1996 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Ninh Phú, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: ấp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn T và bà Bùi Thị Đ; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án:* bà Lê Thị P, sinh năm 1992; nơi cư trú: ấp Rạch Bắp, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Đào Thị Hoài H, vắng mặt.

2. Trần Thúy Nh, vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Như Ng, vắng mặt.

4. Huỳnh Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, Trịnh Văn L và Huỳnh Văn T là người nghiện ma túy, có mối quan hệ quen biết nhau.

Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 08 tháng 8 năm 2022, Công an xã Long Nguyên kiểm tra hành chính căn ki ốt cạnh đường DT749A thuộc tổ 4, ấp Long Hưng, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng do Cao Xuân Đ thuê ở. Lúc này, lực lượng Công an phát hiện Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, Trịnh Văn L và Nguyễn Thị Như Ng đang ở trong phòng ngủ của căn ki ốt có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, trên mặt bàn xếp có một chiếc đĩa sứ đựng 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất bột màu trắng, 01 (một) viên nén màu nâu viền răng cưa, 02 (hai) viên chất rắn dạng khối màu nâu, 02 ống hút cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (đã bị rách), 01 thẻ ATM, 01 bật lửa ga, dưới nền nhà có 02 chiếc đèn chớp chiếu sáng hiệu Party Light và 01 chiếc loa kẹo kéo màu đen. Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N và Trịnh Văn L khai nhận chất bột màu trắng, 01 (một) viên nén màu nâu viền răng cưa và 02 (hai) viên chất rắn dạng khối màu nâu là ma túy loại Ketamine và MDMA do Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N và Trịnh Văn L góp tiền mua để sử dụng chung nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, Trịnh Văn L thu giữ tang vật gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M3); 01 (một) viên nén màu nâu viền răng cưa (ký hiệu M1); 02 (hai) viên chất rắn dạng khối màu nâu (ký hiệu M2); 01 chiếc đĩa sứ; 02 ống hút cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (đã bị rách); 01 thẻ ATM; 01 bật lửa gas; 02 chiếc đèn chớp chiếu sáng hiệu Party Light; 01 chiếc loa kẹo kéo màu đen; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36.

Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, Trịnh Văn L, Nguyễn Thị Như Ng và Huỳnh Văn T khai:

Khoảng 17 giờ ngày 08 tháng 8 năm 2022, Đ gọi điện thoại rủ N góp tiền mua ma túy loại Ketamine và 02 viên thuốc lắc để sử dụng tại ki ốt của Đ thuê ở thì N đồng ý. Sau đó, Đ gọi điện thoại hỏi mua 01 túi nylon ma túy loại Ketamine và 02 viên thuốc lắc với giá 1.100.000 đồng của người đàn ông tên Ngọt (không rõ lai lịch). Ngọt đồng ý. Sau đó, Ngọt đến ki ốt giao ma túy cho Đ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, N chở theo bạn gái là Nguyễn Thị Như Ng đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. Khi đi, N có mang theo 01 viên ma túy màu nâu viền răng cưa (thuốc lắc) mục đích là góp để cả nhóm cùng sử

dụng ma túy. Ng không biết N mang theo ma túy. Lúc này, Tạ Hữu N nhắn tin qua Zalo rủ Huỳnh Văn T đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. T nhắn tin trả lời với N là không biết có đến được hay không vì lúc này T đang ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Tại đây, Đ cũng nhắn tin qua Zalo rủ Trịnh Văn L và Đào Thị Hoài H đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. Lúc này, Trần Thúy Nh là bạn của H đang ở chơi tại phòng nên xin đi theo H, H không nói cho Nh biết là đi đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. Khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, Đ đưa cho N và Ng một viên thuốc lắc để sử dụng và Đ cũng sử dụng nửa viên. Sau đó, Đ lấy gói ma túy loại Ketamine ra bỏ vào đĩa sứ để ai sử dụng thì lấy sử dụng. Khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, Trịnh Văn L đến ki ốt của Đ. Lúc này, Đ có nói với L là tiền mua ma túy sử dụng hết bao nhiêu thì chia đều cho Đ, N và L. L đồng ý và lấy một viên thuốc lắc để sẵn trên bàn xếp cắt lấy nửa viên sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả nhóm ngồi nghe nhạc khoảng 15 phút thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Huỳnh Văn T, Đào Thị Hoài H và Trần Thúy Nh vừa đi đến ki ốt của Đ thì bị lực lượng Công an phát hiện nên T, H và Nh chưa sử dụng được chất ma túy của Đ cung cấp. Đ và N góp tiền mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng và cung cấp chất ma túy, rủ rê, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Trịnh Văn L không được bàn bạc, thỏa thuận từ trước về việc góp tiền mua ma túy, rủ rê, lôi kéo, cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy, mà chỉ khi các đối tượng sử dụng ma túy xong thì Đ mới nói với L về việc chia đều tiền mua ma túy.

Quá trình điều tra, Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, Trịnh Văn L, Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh và Huỳnh Văn T khai: Ngoài lần sử dụng ma túy vào ngày 08 tháng 8 năm 2022, còn sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 31 tháng 7 năm 2022 cụ thể như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2022, Tạ Hữu N nhắn tin qua Zalo rủ Nguyễn Thị Như Ng, Huỳnh Văn T đến ki ốt của Đ để chơi. N không nói với T là đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. Lúc này, Đào Thị Hoài H và Trần Thúy Nh đang ở phòng trọ của Huỳnh Văn T tại hẻm 220 Huỳnh Văn Lũy, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên xin đi theo T đến ki ốt của Đ để chơi. T đồng ý. H và Nh cũng không hỏi T đến ki ốt của Đ để làm gì. Bản thân T cũng không biết N rủ đi đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. Sau đó, Tạ Hữu N mang theo 01 gói ma túy loại Ketamine và 02 viên thuốc lắc, Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh và Huỳnh Văn T đi đến ki ốt của Đ. Lúc này, Cao Xuân Đ gọi điện rủ Trịnh Văn L đến ki ốt của Đ để chơi. Đ không nói với L là đến ki ốt của Đ để sử dụng ma túy. Sau đó, L và 03 người đàn ông (không rõ lai lịch) đi đến ki ốt của Đ. Tại đây, N lấy ra 01 gói ma túy loại Ketamine và 02 viên thuốc lắc để cả nhóm sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy của N thì Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H và Trần Thúy Nh ngồi sử dụng điện thoại. Đ, N, L và 03 người đàn ông (không rõ lai lịch) rủ nhau cùng góp tiền mua thêm ma túy để sử dụng. Sau đó, N đi mua được 01 gói ma túy loại Ketamine và 03 viên thuốc lắc để sử dụng ma túy cùng với Đ, N, L, T và 03 người đàn ông (không rõ lai lịch). Sau khi sử dụng hết ma túy xong, N mới nói với cả nhóm là tất cả những người nam phải góp tiền đưa cho N mỗi người 300.000 đồng. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 01 tháng 8 năm 2022, cả nhóm ra về.

Theo Kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,4378 gam (M3), 0,1682 gam (M2) loại Ketamine, 0,3616 gam (M1) loại MDMA quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5

năm 2018 quy định các danh Mục chất ma túy và tiền chất của Chính phủ. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng: 0,2360 gam Ketamine (M3). Mẫu M1 và mẫu M2 đã phục vụ hết cho công tác giám định.

Ketamin là chất ma túy được quy định số thứ tự 35 danh mục III tại Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đối với ông Trần Phúc Thiện đã cho Cao Xuân Đ thuê căn ki ốt, không biết Cao Xuân Đ thuê ki ốt làm địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông tên Ngọt và người nam thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Huỳnh Văn T và Trịnh Văn L không cố ý cùng với Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N cung cấp chất ma túy, rủ rê, lôi kéo, cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 Bộ L Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh, Huỳnh Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05 tháng 10 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh, Huỳnh Văn T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại bản Cáo trạng số: 02/CTVKSBB ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N và Trịnh Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" " theo quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố các bị cáo Cao Xuân Đ và Tạ Hữu N về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm điểm c, i khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cao Xuân Đ với mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt là từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù.

Áp dụng điểm điểm c, i khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tạ Hữu N với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt là từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

Áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trịnh Văn L với mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ L Tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36 do bà Lê Thị P đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08 tháng 8 năm 2022, bà Lê Thị P không biết Trịnh Văn L sử dụng xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36 đi sử dụng ma túy. Ngày 26 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng số 48 giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36 cho bà Lê Thị P.

Đối với khối lượng ma túy loại Ketamine sau giám định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 chiếc đĩa sứ, 02 ống hút cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (đã bị rách), 01 thẻ ATM, 01 bật lửa ga, 02 chiếc đèn chớp chiếu sáng hiệu Party Light và 01 chiếc loa kẹo kéo màu đen là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội, không còn sử dụng được nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Đối với ông Trần Phúc Thiện đã cho Cao Xuân Đ thuê căn ki ốt, không biết Cao Xuân Đ thuê ki ốt làm địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông tên Ngọt và người nam thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Huỳnh Văn T và Trịnh Văn L không cố ý cùng với Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N cung cấp chất ma túy, rủ rê, lôi kéo, cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 Bộ L Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh, Huỳnh Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05 tháng 10 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh, Huỳnh Văn T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không ghi nhận được ý kiến.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Cao Xuân Đ: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp L. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin được hưởng sự kHn hồng của Nhà nước và pháp L để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

Bị cáo Tạ Hữu N: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp L. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin được hưởng sự kHn hồng của Nhà nước và pháp L để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

Bị cáo Trịnh Văn L: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp L. Bị cáo rất ăn năn và hối hận, bị cáo xin được hưởng sự kHn hồng của Nhà nước và pháp L để bị cáo có cơ hội sớm được trở về hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ L Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Cao Xuân Đ và Tạ Hữu N đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Trịnh Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại ấp Long Hưng, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng bị cáo Đ, N và L có hành vi tàng trữ 0,606 gam ma túy loại Ketamine và 0,3616 gam ma túy loại MDMA. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đ, N và L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngày 31 tháng 7 năm 2022 và ngày 08 tháng 8 năm 2022. Bị cáo Đ và N có hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy cho nhiều người và 02 lần. Do đó hành vi của bị cáo Đ và N có đủ cơ sở kết luận hành vi của phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Đồng thời, xâm phạm nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, gây hệ quả xấu cho con người, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Về nhận thức, các bị cáo biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái quy định của pháp L nhưng để có tiền tiêu xài và thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử sẽ phân tích vai trò của các bị cáo để thấy được tính chất, mức độ của từng bị cáo. Bị cáo Đ là người rủ rê và sử dụng địa điểm của mình để thực hiện hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo N là người rủ rê các đối tượng nghiện để tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo L đồng ý tàng trữ chất ma túy cùng bị cáo Đ và N. Do đó,

Hội đồng xét xử sẽ xử các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo L được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc tặng Giấy khen đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Quốc phòng – An ninh năm 2018 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36 do bà Lê Thị P đứng tên chủ sở hữu. Ngày 08 tháng 8 năm 2022, bà Lê Thị Pcho bị cáo L mượn sử dụng, bà P không biết bị cáo L sử dụng xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36 đi sử dụng ma túy. Ngày 26 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng số 48 giao trả: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 61G1 – 841.36 cho bà Lê Thị P là phù hợp quy định của pháp L.

Đối với khối lượng ma túy loại Ketamine sau giám định là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 chiếc đĩa sứ; 02 ống hút cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (đã bị rách), 01 thẻ ATM, 01 bật lửa ga, 02 chiếc đèn chớp chiếu sáng hiệu Party Light và 01 chiếc loa kẹo kéo màu đen là công cụ, P tiện dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng được nên nghị tịch thu và tiêu hủy theo quy định.

[6] Đối với ông Trần Phúc Thiện đã cho Cao Xuân Đ thuê căn ki ốt, không biết Cao Xuân Đ thuê ki ốt làm địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với người đàn ông tên Ngọt và người nam thanh niên (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Đối với Huỳnh Văn T và Trịnh Văn L không cố ý cùng với Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N cung cấp chất ma túy, rủ rê, lôi kéo, cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy nên không đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 Bộ L Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

[9] Đối với Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh, Huỳnh Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05 tháng 10 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Thị Như Ng, Đào Thị Hoài H, Trần Thúy Nh, Huỳnh Văn T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; Điều 58; Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ L Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Cao Xuân Đ và Tạ Hữu N.

Điểm c, i khoản 1 Điều 249; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ L Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trịnh Văn L.

Các Điều 106, 292, 293, 299 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Xuân Đ và Tạ Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Bị cáo Trịnh Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Cao Xuân Đ 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Tạ Hữu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 8 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc đĩa sứ, 02 (hai) ống hút cuộn tròn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng bằng polyme (đã bị rách) bên ngoài được quấn giấy dùng để hút ma túy, 01 (một) thẻ ATM, 01 (một) bật lửa gas, 02 (hai) chiếc đèn chớp chiếu sáng hiệu Party Light, 01 (một) chiếc loa kẹo kéo màu đen, 03 (ba) bì thư được niêm phong ghi số 388M1/PC09, 388M2/PC09, 388M3/PC09 có giấy niêm phong có chữ ký của Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N, Trịnh Văn L. Nguyễn Hoàng Nam (bên trả mẫu), Lê Văn Cường (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu niêm phong M1 = 0,000 gam; M2 = 0,000 gam; M3 = 0,2360 gam, loại Ketamine.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Các bị cáo Cao Xuân Đ, Tạ Hữu N và Trịnh Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp L.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 L Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 L Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 L Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng KH